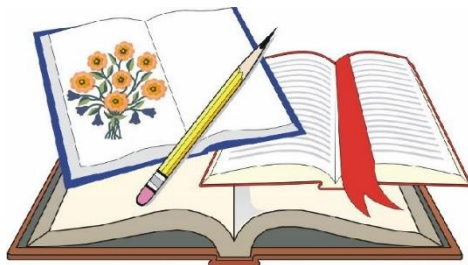


PHÒNG GD&ĐT TX BUÔN HỒ
TRƯỜNG TIỂU HỌC TÔ HIỆU



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM
Tên đề tài: Một số biện pháp giáo dục Đạo Đức
cho học sinh lớp 4A3

Giáo viên: H Mian Niê

Môn: Đạo Đức– Lớp 4A3

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Tô Hiệu

Ea Siên, tháng 03 năm 2024

I. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài:

Điều quan trọng trong công tác giáo dục học sinh là cách dạy làm sao để các em trở thành "con ngoan, trò giỏi". Bên cạnh việc giáo dục tri thức, nhà giáo cần giáo dục và rèn luyện cho các em về nhân cách, đạo đức, lối sống. Đó cũng là một trong những biện pháp thiết thực để thực hiện mục tiêu giáo dục của nhà trường. Bởi thế, việc giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học là hết sức cần thiết. Môn Đạo đức trong nhà trường Tiểu học là một trong những môn học cơ bản trang bị cho học sinh những chuẩn mực hành vi đạo đức, từng bước hình thành kỹ năng theo chuẩn mực với hành vi đúng đắn, giúp học sinh có thái độ ứng xử phù hợp với mọi người, với môi trường xung quanh. Việc tăng cường sự tham gia một cách hứng thú của học sinh trong các hoạt động học tập môn Đạo đức với thái độ tự giác, chủ động là một vấn đề quan trọng đối với mỗi người giáo viên trong nhà trường. Thực tế cho thấy trong những năm gần đây, hiện tượng học sinh vi phạm đạo đức xảy ra không ít ở các trường học với mức độ ngày một gia tăng. Phần lớn là do tác động của cuộc sống, của hoàn cảnh gia đình, của môi trường xã hội, do ảnh hưởng của sách báo, phim ảnh, đồ chơi, trò chơi game online,... không lành mạnh.

Môn đạo đức có tác dụng trao đổi hành vi đạo đức, bồi dưỡng tâm hồn các em trong sáng về xúc cảm và tình cảm đạo đức, khắc sâu những hành vi chuẩn mực đạo đức... Quan trọng nhất là học sinh cần đạt được những hành vi đạo đức tốt, biết cư xử trong quan hệ. Từ đó, tạo cho các em những xúc cảm, thẩm mỹ trước những hành vi tốt của các nhân vật đã nêu gương. Các em biến những hành vi đẹp của các nhân vật thành xúc cảm đạo đức của bản thân.

Mục đích của môn Đạo đức là hình thành phẩm chất đạo đức cho học sinh. Một phẩm chất đạo đức bao giờ cũng có 3 khía cạnh là: ý thức, thái độ, tình cảm và hành vi, thói quen. Do đó, để đạt được mục đích đặt ra, dạy – học môn Đạo đức phải giải quyết 3 nhiệm vụ tương ứng: hình thành ý thức, hình thành thái độ, tình cảm và hình thành hành vi, thói quen.

Giáo dục ý thức đạo đức: môn Đạo đức cung cấp cho học sinh hệ thống tri thức đạo đức sơ đẳng, trên cơ sở đó bước đầu hình thành niềm tin đạo đức, hình thành năng lực, định hướng các giá trị đạo đức cho học sinh tiểu học. Điều đó giúp các em phân biệt được đúng - sai, tốt - xấu, thiện - ác... để từ đó theo cái đúng, cái tốt, tránh cái sai, đấu tranh với những biểu hiện sai trái.

Giáo dục thái độ, tình cảm đạo đức: Giúp học sinh có thái độ rõ ràng đối với các chuẩn mực đạo đức nói riêng, hình thành và bồi dưỡng cho các em xúc cảm đạo đức, biến những chuẩn mực đạo đức sơ giản thành động cơ bên trong thúc các em hành động theo những chuẩn mực đạo đức đã được quy định, trên cơ sở đó hình thành tình cảm đạo đức trong sáng.

Giáo dục hành vi, thói quen: Hình thành ở học sinh các hành vi tương ứng với ý thức thái độ tình cảm và từ đó giúp các em có thói quen đạo đức bền vững. Ba

nhiệm vụ này của môn Đạo đức có mối quan hệ khăng khít với nhau. Giải quyết được ba nhiệm vụ này là đạt được mục đích của môn học đặt ra.

Ngoài ra, thông qua môn Đạo đức góp phần hình thành năng lực phẩm chất cho học sinh. Đó là năng lực : tự phục vụ, tự quản; hợp tác; tự học và giải quyết vấn đề; Đó là phẩm chất: chăm học, chăm làm; tự tin, trách nhiệm; trung thực, kỉ luật; đoàn kết, yêu thương.”

Qua quá trình dạy học và qua tiếp xúc với học sinh trong cuộc sống hàng ngày cũng như được cập nhật thông tin thường xuyên... thôi thúc tôi suy nghĩ, cố gắng tìm ra các biện pháp thiết thực để nâng cao hiệu quả dạy học môn Đạo đức. Chính vì lẽ đó, trong quá trình giảng dạy, tôi đã tìm ra **“Một số biện pháp giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 4A3”**.

Ở lứa tuổi học sinh tiểu học, tư duy của các em bắt đầu chuyển từ trực quan sinh động sang tư duy trừu tượng, khái quát. Sự tưởng tượng của các em khá phong phú và bị chi phối bởi cảm xúc của bản thân. Khả năng ghi nhớ có ý nghĩa được tăng cường song vẫn phụ thuộc vào cảm hứng và hứng thú của các em. Tình cảm của các em còn dễ thay đổi, chưa bền vững. Các em đang trong quá trình phát triển và hoàn thiện dần về nhân cách, chịu sự tác động và ảnh hưởng từ người thân, bạn bè, nhà trường và xã hội. Chính vì thế, sau mỗi bài đạo đức trong chương trình lớp 4 đều mang tính giáo dục cao. Từ nội dung mỗi bài học, các em có nhận thức đúng về các hành vi chuẩn mực đạo đức tốt trong quan hệ và trong giao tiếp. Vậy làm thế nào để chuyển tải những giá trị chuẩn mực trong mỗi bài học đạo đức đến với các em một cách tự nhiên, tạo cảm hứng để học sinh chủ động tiếp nhận hình thành và phát triển thái độ hành vi thành thói quen, thành phẩm chất, thành năng lực của bản thân? Đó là điều mà người giáo viên luôn mong muốn. Vì thế mục đích của giải pháp này mong muốn mang lại đó là tính hiệu quả khi giáo dục đạo đức thông qua học môn Đạo đức lớp 4 nhằm góp phần hình thành phẩm chất, năng lực cho học sinh.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài

Giúp cho từng đối tượng học sinh hình thành thói quen, kỹ năng ứng xử phù hợp với mọi thành phần trong xã hội như: Biết đi thưa về trình đối với ông bà, cha mẹ anh chị trong gia đình. Biết ơn người lao động, thông cảm giúp đỡ người khi gặp khó khăn. Tôn trọng, lễ phép với thầy cô giáo trong quá trình học tập, rèn luyện và ứng xử... Giáo dục kỹ năng cho các em có những đức tính tốt trong cuộc sống hàng ngày.

- Đề tài nhằm đi tìm thêm các biện pháp để nâng cao giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 4A3.

- Đề xuất một số các biện pháp vào quá trình giảng dạy để giáo dục đạo đức cho học sinh.

3. Phạm vi, đối tượng áp dụng của biện pháp

Phạm vi áp dụng: Lớp 4A3

Đối tượng áp dụng: Học sinh lớp 4A3

Đây là biện pháp tôi áp dụng đầu tiên đối với 31 học sinh lớp 4A3 Trường Tiểu học Tô Hiệu, nhận thấy được hiệu quả biện pháp mang lại rất khả quan. Biện pháp có khả năng nhân rộng với quy mô rộng hơn, vì dễ thực hiện, dễ tổ chức. Khi thực hiện những sáng kiến này tôi thấy học sinh “Các em lễ phép, biết chào hỏi thầy cô, người lớn, biết ơn người lao động, cảm thông giúp đỡ người khác”.

4. Giới hạn của đề tài: Giới hạn phạm vi nghiên cứu đề tài ở trong trường Tiểu học Tô Hiệu, đặc biệt là các em học sinh dân tộc thiểu số lớp 4A3

5. Phương pháp nghiên cứu: Để hoàn thành đề tài này tôi đã sử dụng một số phương pháp sau:

- Đọc và phân tích các tài liệu có liên quan về vấn đề đạo đức và giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học.

- Phương pháp điều tra: Điều tra thực trạng trong công tác giáo dục đạo đức cho học sinh. Lấy ý kiến của giáo viên và học sinh để thu thập thông tin nghiên cứu.

- Phương pháp đàm thoại: Trực tiếp trò chuyện với giáo viên, học sinh để tìm hiểu nhận thức như thế nào về vai trò, ý nghĩa của việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

- Phương pháp quan sát: Dự giờ và quan sát giờ dạy của giáo viên. Quan sát cử chỉ, thái độ, hành động, sự biểu hiện phẩm chất đạo đức qua hành vi của học sinh trong giao tiếp thông qua các tiết học trên lớp. Quan sát các hoạt động ngoại khóa trên sân trường...để từ đó điều chỉnh hành vi và ý thức đạo đức của học sinh.

- Phương pháp thực nghiệm: Kiểm nghiệm tính khoa học, tính khả thi của các biện pháp đề xuất.

II. PHẦN NỘI DUNG

1. Cơ sở lí luận :

1.1. Về nhận thức

Trẻ em như búp trên cành

Biết ăn biết ngủ, biết học hành là ngoan.

Trẻ em là mối quan tâm hàng đầu của mỗi gia đình nói riêng và toàn xã hội nói chung. Trẻ em chính là những mầm non, chủ nhân tương lai của đất nước. Vì vậy việc giáo dục học sinh là nhiệm vụ rất quan trọng của ngành giáo dục, đặc biệt là việc giáo dục đạo đức.

Đối với lứa tuổi học sinh lớp 4, đây là lứa tuổi đang được hình thành nhân cách, nếu được định hướng đúng, hình thành đúng ngay từ đầu thì nhân cách của các em sẽ hình thành và phát triển đúng đắn, lành mạnh. Nếu không được sửa chữa, uốn nắn kịp thời thì khi nhân cách xấu đã được hình thành rất khó điều chỉnh lại. Chính

vì thế trong quá trình dạy học giáo viên không chỉ đơn thuần dạy tri thức mà còn phải giáo dục cho các em phát triển toàn diện về các mặt, trong đó việc giáo dục đạo đức cho các em là nhiệm vụ quan trọng để làm nền tảng cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về nhân cách.

Việc giáo dục đạo đức cho học sinh không phải một sớm một chiều mà phải thực hiện liên tục và xuyên suốt quá trình học. Vì thế để học sinh dễ dàng tiếp thu những giá trị đạo đức thì người giáo viên phải hết sức quan tâm đến việc giáo dục đạo đức, phải chủ động tìm ra những biện pháp phù hợp để giáo dục cho các em.

1.2. Về thực tiễn

Thuận lợi:

- Được sự quan tâm giúp đỡ tận tình của Ban Giám hiệu ngay từ đầu năm học. Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường cũng như phụ huynh học sinh của lớp quan tâm đến các em, tạo mọi điều kiện cho việc dạy và học.

- Được sự phối hợp giáo dục cho học sinh từ Tổng phụ trách Đội. Việc nêu gương “Người tốt – Việc tốt” được thực hiện vào buổi chào cờ hàng tuần là một việc làm tích tác động tốt tới việc nêu gương của học sinh.

- Giáo viên nhiệt tình, dành nhiều tâm huyết cho học sinh và công việc giáo dục của mình.

- Các em được học bán trú nên giáo viên có nhiều thời gian để gần gũi các em nắm bắt đầy đủ tính cách và các biểu hiện hành vi đạo đức, tâm tư tình cảm của các em. Các em là những học sinh còn rất ngây thơ trong sáng nên dễ tiếp thu và nghe theo lời giảng dạy của thầy cô.

Khó khăn:

- Các chương trình măng non, bản tin Đội, Sao của trường chưa thường xuyên, kịp thời đến với học sinh, đồng thời các bản tin cũng ít đề cập đến việc giáo dục một số hành vi đạo đức thường ngày.

- Các em bị ảnh hưởng nhiều từ gia đình. Gia đình thường có những xung đột, ảnh hưởng đến việc phát triển cân bằng về tâm sinh lí nên việc giáo dục đạo đức cho các em cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên với phụ huynh.

- Trò chơi bạo lực trên các bộ phim nước ngoài, trò chơi game trên máy tính,... ảnh hưởng rất nhiều đến việc hình thành và phát triển nhân cách, hành vi đạo đức xấu ở các em.

- Giáo viên phải cần nhiều thời gian để tìm hiểu hoàn cảnh của các em, có thời gian quan sát những hoạt động thường ngày, từ đó mới biết được nguyên nhân dẫn đến những hành vi không tốt mà giáo dục các em kịp thời.

Kết quả mong muốn:

Tôi hy vọng với sáng kiến này sẽ nhanh chóng giúp các em học sinh trở thành những học trò ngoan, tạo được môi trường học thân thiện, học sinh tích cực. Đồng thời các em học sinh có sự tiến bộ hơn trong việc học tập.

3. Nội dung và giải pháp

Việc giáo dục đạo đức cho học sinh là rất quan trọng. Vì thế tôi đã chọn các biện pháp giáo dục đạo đức cho các em thông qua các bài học trên lớp, các buổi sinh hoạt tập thể cũng như thông qua việc phối hợp giữa “ Gia đình – Nhà trường – Xã hội”.

3.1. Giải pháp 1: Giáo dục hành vi đạo đức của học sinh thông qua các môn học

3.1.1. Giáo dục học sinh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

a) Mục tiêu: Giáo dục học sinh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm giúp học sinh tham gia học tập tốt, nắm được kiến thức bài học.

b) Nội dung của biện pháp: Từ năm học 2023-2024 quá trình dạy học ngoài việc dạy cho học sinh tiếp thu kiến thức của các môn học bắt buộc do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành thì học sinh còn được tiếp thu kiến thức từ tài liệu mới được Bộ Chính trị ban hành về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh dành cho học sinh từ lớp 2 đến lớp 12 được lồng ghép vào trong quá trình giảng dạy nhằm hỗ trợ và hướng tới mục tiêu giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Khi dạy các môn học khác ở mỗi bài tôi hướng dẫn cho học sinh nắm vững nội dung kiến thức của bài đó và đến cuối mỗi tiết học tôi đều yêu cầu học sinh nhận xét và tìm ra những hành vi đúng, sai để hướng cho học sinh kịp thời sửa chữa. Yêu cầu học sinh dựa vào nội dung bài học nêu những việc làm tốt mà mình đã làm.

c) Cách thức và điều kiện thực tế giải pháp

Ví dụ: **Dạy bài “*Biết ơn người lao động*”:** Giáo viên cho học sinh quan sát nhau như: Bạn mình có lễ phép, chào hỏi các cô bác cán bộ giáo viên trong nhà trường và khách đến trường không, có biết giúp đỡ họ bằng những việc làm vừa sức không,...Đề tiết 2 các em báo cáo về bản thân và đối chiếu với các hành vi đã học. Bước đầu cho học sinh lập kế hoạch thực hành bài học và thực hành theo kế hoạch đã lập.

Khi hướng dẫn học sinh đọc những câu chuyện về người lao động như: Tiếng chổi tre.. việc làm của chị lao công giúp ích gì cho cuộc sống của chúng ta và học sinh thấy được những câu chuyện trong bài không chỉ là những bài học về đạo đức, lối sống chung chung mà còn gắn những bài học chúng ta cần có sản phẩm như lương

thực, thực phẩm và những đồ dùng cần thiết là do người lao động tạo ra. Chúng ta cần có những sản phẩm đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần. Vì vậy chúng ta cần biết ơn người lao động. Tôi giáo dục các em lòng biết ơn nhưng người đã tạo ra những sản phẩm cần thiết phục vụ cho cuộc sống của con người. Từ đó hình thành và phát triển ở các em lòng biết ơn người lao động bằng những hành động cụ thể, thiết thực hàng ngày của mình.



Khi dạy bài **Yêu lao động giúp** các em học sinh biết được phải chủ động, lao động tự giác ở trường lớp, vui vẻ lao động yêu lao động; lao động có tích cực, có kết quả tốt; Chủ động tham gia lao động ở nơi mình sống.



3.1.2. Giáo dục học sinh có nếp sống văn minh:

a) *Mục tiêu: Giáo dục học sinh học sinh có nếp sống văn minh nhằm giúp học sinh tự giác lời chào đi trước là lời chào dẫn bước.*

b) *Nội dung của biện pháp:* Ngay từ những buổi học đầu tiên tôi đã giáo dục học sinh biết tự giác chào hỏi thầy cô giáo và người lớn tuổi, biết nói lời dạ thưa khi trò chuyện với người lớn tuổi. Biết đưa và nhận đồ của người lớn bằng hai tay, biết nói lời cảm ơn và xin lỗi một cách chân thành. Biết gọi bạn xưng mình với bạn bè... Những ngày tiếp theo tôi bắt đầu quan sát hành vi của các em khi đến lớp, vào giờ ra chơi cũng như ra về. Ngay tại lớp, các em thường mượn nhau cây bút hay cục tẩy,

tôi quan sát xem em đó mượn xong rồi có nói gì với bạn không, nếu không thì tôi nhắc nhở. Hay làm hư hỏng đồ vật của bạn, lỡ làm bạn đau cần phải có thái độ như thế nào?

c) *Cách thức và điều kiện thực tế*

Ví dụ: bài dạy: **Tôn trọng tài sản của người khác** đó là tôn trọng tài sản của người khác được thể hiện qua các hành vi: nhặt được của rơi, đem trả cho người đánh mất; chỉ sử dụng đồ của người khác khi đã hỏi mượn và được đồng ý; khi mượn đồ của người khác phải giữ gìn cẩn thận; nếu không may làm hỏng đồ của người khác cần sửa lại và nói lời xin lỗi.

Ví dụ: bài dạy “**Bảo vệ của công**” chúng ta cần bảo vệ của công như: không viết, vẽ lên của công; giữ gìn, bảo quản, sử dụng một cách cẩn thận; nhắc nhở, ngăn chặn các bạn có hành vi làm tổn hại của công



3.1.3. Giáo dục học sinh tinh thần đoàn kết, nhân ái và trung thực:

a) Mục tiêu: *Giáo dục học sinh tinh thần đoàn kết, nhân ái và trung thực nhằm giúp phẩm chất nhân ái, biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ với những người ở xung quanh mình*

b) Nội dung biện pháp: Qua nhiều năm giảng dạy tôi nhận thấy rằng: chỉ khi nào xây dựng được một tập thể lớp đoàn kết thì các biện pháp giáo dục khác mới đạt hiệu quả cao. Để thực hiện được điều này thì giáo viên cần phải tạo điều kiện cho các em hiểu nhau và xử lý các tình huống một cách hợp lý. Đối với học sinh nghỉ học, tôi gọi điện hỏi thăm lý do và phân công học sinh giảng lại bài cho bạn. Đối với học sinh thiếu thốn tình cảm hay e dè, rụt rè, nhút nhát tôi thường xuyên trò chuyện gọi mở cho các em, tạo không khí vui vẻ, khuyến khích học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động của nhóm, lớp, trường. Lôi cuốn các em vào một sân chơi lành mạnh, vui vẻ... Thường xuyên kể cho các em nghe những câu chuyện về lòng nhân hậu, tình đoàn kết, nói cho các em biết về tinh thần đoàn kết chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta, nhắc nhở học sinh tham gia tìm hiểu về biển đảo Việt Nam,... hoặc tổ chức

những trò chơi mang tính tập thể. Mỗi khi nhà trường có những hoạt động nào tôi đều khuyến khích các em tham gia, tuyên dương những học sinh có đóng góp nhiều trong các hoạt động đó như: văn nghệ, kế hoạch nhỏ, nuôi heo đất, ủng hộ người nghèo, đồng bào bị thiên tai... Những việc làm trên đã giúp các em thấy được đoàn kết tạo nên sức mạnh, từ đó các em biết yêu thương nhau; thấy giúp đỡ bạn là một niềm vui, việc làm tốt để các em học tập theo. Đồng thời hình thành và phát triển ở học sinh phẩm chất nhân ái, biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ với những người ở xung quanh mình.

c) Cách thức và điều kiện thực hiện biện pháp

Ví dụ: Khi dạy bài: “Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn” và sau đó nhà trường đã phát động phong trào nuôi heo đất. Sau đó, các em được giáo viên chủ nhiệm phổ biến hình thức nuôi. Toàn bộ số tiền nuôi heo đất sẽ dùng vào việc tổ chức chương trình thấp sáng ước mơ, tặng học bổng, trao quà tết... cho các bạn có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

Ví dụ: Dạy bài " Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn":

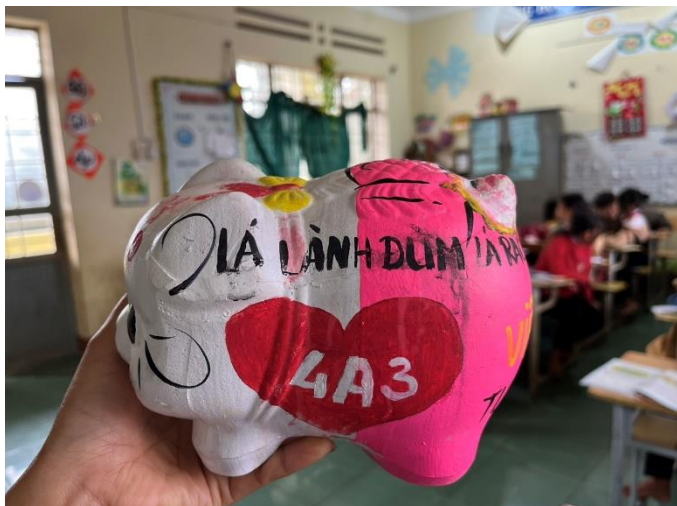
- + Kể về những người có hoàn cảnh khó khăn ở gần nhà em?
- + Em đã làm gì để chia sẻ, giúp đỡ họ?
- + Sau này em có thể giúp đỡ họ việc gì?
- + Nhận xét việc làm của bạn?
- + Liên hệ hoặc ôn lại kiến thức cũ (đặc biệt là đối với những bài đạo đức có tính đồng tâm).
- + Phân tích truyện kể và rút ra kết luận về chuẩn mực và hành vi.
- + Phát hiện ra bản chất của chuẩn mực hành vi - sự cần thiết và cách thực hiện.
- + Vận dụng tri thức đạo đức để luyện tập thực hành.
- + Tự kiểm tra và đánh giá kết quả học tập môn Đạo đức.

Ví dụ: Để giúp các em trả lời câu hỏi “ Vì sao chúng ta phải kính trọng và biết ơn người lao động ? ”.

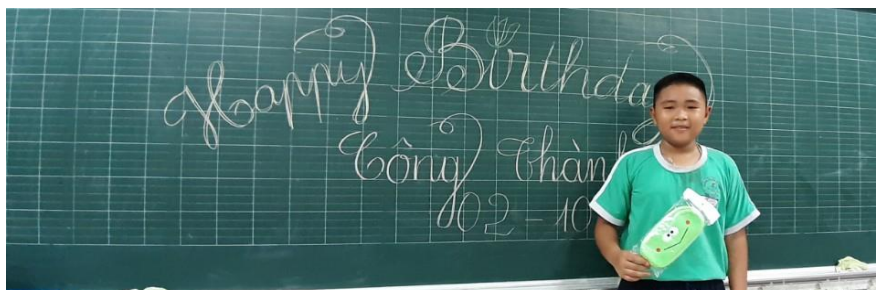
Giáo viên có thể gợi ý:

- + Trong gia đình, ông bà và bố mẹ thường làm những công việc gì?
- + Ngoài xã hội, ông bà cha mẹ làm những việc gì?
- + Tác dụng của những việc làm đó?

+ Vậy chúng ta cần có thái độ như thế nào đối với ông bà, cha mẹ?



Thông qua mẫu chuyện trong sách giáo khoa, trong sách báo, qua tiết học đạo đức tôi giúp các em nhận thức được sự trung thật là cần thiết, là quan trọng vì trung thực mang lại niềm tin cho mọi người. Người có lòng trung thực luôn được kính trọng, tin yêu. Từ đó các em sẽ biết trung thực trong mọi việc. Nhiều em(Nông Khánh Tùng, Nguyễn Đình Tiến...) đã nhặt được tiền, đồ dùng học tập và trả lại cho người bị mất. Các em đã được tuyên dương gương “ Người tốt việc tốt” vào buổi chào cờ đầu tuần.



Khẩu hiệu của lớp “Sống trung thực, mỗi ngày làm một việc tốt” được gắn bên dưới bảng đen như một lời nhắc nhở để các em thực hiện hàng ngày.

3.1.4. Giáo dục học sinh chăm ngoan học tập:

a) Mục tiêu: *Giáo dục học sinh chăm ngoan học tập góp phần làm cho kiến thức, thái độ đạo đức về cuộc sống, vốn sống, kinh nghiệm sống các em phát triển dần.*

b) Nội dung: Khi hướng dẫn học sinh làm bài, học bài tôi vận dụng đúng nguyên tắc, phương pháp giáo dục và dạy học giúp học sinh đi từ mức độ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp rồi nâng cao dần, phân hóa mức độ học sinh... tập luyện cho học sinh thói quen khắc phục khó khăn hoàn thành nhiệm vụ học tập, bước đầu

hình thành và phát triển các phẩm chất chăm chỉ và trách nhiệm trong học tập. Cũng nhờ vậy mà tầm mắt của các em ngày càng mở rộng, càng phong phú thêm, góp phần làm cho kiến thức, thái độ đạo đức về cuộc sống, vốn sống, kinh nghiệm sống các em phát triển dần.



Hình ảnh: Phần thưởng cho HS có tiến bộ và HS chăm ngoan, học tốt

c) Cách thức và điều kiện thực hiện biện pháp

Ngoài ra, tôi cũng vận dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, tổ chức các trò chơi học tập hấp dẫn để tạo hứng thú cho các em như: Trò chơi “Ai nhanh hơn” bằng các câu hỏi trắc nghiệm, trò chơi “Ô chữ bí mật”, “Trúc xanh”... Tôi luôn đặc biệt quan tâm, giúp đỡ những em học



sinh tiếp thu chậm để giúp các em có thể hiểu bài học tại lớp, tạo hứng thú học tập. Ngoài ra, tôi phân công bạn học tốt sẽ hướng dẫn, giảng lại bài cho bạn tiếp thu chậm để bạn có thể hoàn thành bài học, có hiểu bài thì các bạn mới chăm chỉ học tập hơn. Tổ chức phong trào “Đôi bạn cùng tiến”, “Đôi bạn học tốt, chăm ngoan”. Đồng thời tuyên dương, khen thưởng cho những em học tốt hay những em có sự tiến bộ trong học tập.

Hình ảnh: Học sinh tích cực học tập trong các giờ học

3.1.5. Giáo dục học sinh mạnh dạn, tự tin trong mọi tình huống:

a) *Giúp giáo dục học sinh mạnh dạn, tự tin trong mọi tình huống nhằm giúp các em mạnh dạn phát biểu, đóng vai*

b) *Nội dung:* Một số học sinh còn rụt rè trong giao tiếp, chưa mạnh dạn trước tập thể. Tôi nhẹ nhàng, động viên, khích lệ các em từ từ, tránh nóng vội sẽ làm các em hoảng sợ. Trong các giờ sinh hoạt lớp tôi thường kể những mẫu chuyện về gương tốt, việc tốt, những câu chuyện về tấm gương vượt khó. Sau mỗi lần kể tôi đều phân tích cặn kẽ nhằm hình thành cho các em một suy nghĩ: con người sống phải có mục đích, phải có ý chí vươn lên. Ngoài ra, tôi còn động viên, khích lệ các em mạnh dạn phát biểu, hợp tác nhóm, đóng vai...trong các hoạt động học tập.



Hình ảnh: Học sinh tập làm giáo viên, thuyết trình, chơi trò chơi

Ví dụ: Trong lớp, tôi thường tổ chức hoạt động “Học sinh tập làm giáo viên”. Các em sẽ được thay phiên nhau lên điều khiển cả lớp một hoạt động học tập như một người giáo viên thật sự. Qua hoạt động này tôi thấy các em trở nên mạnh dạn và tự tin hơn khi trình bày trước tập thể và cũng cảm nhận được sự vất vả cũng như niềm vui trong công việc của giáo viên.

c) *Cách thức và điều kiện thực hiện biện pháp:* Đối với mỗi môn học, tôi có thể xem là một phương tiện quan trọng để thực nhiệm vụ giáo dục tư tưởng, tình cảm và những hiểu biết trong cuộc sống, cho học sinh một cách trực tiếp, hoàn chỉnh và

sâu sắc. Cần phải trang bị cho học sinh những tri thức đạo đức, các chuẩn mực hành vi đạo đức có trong nội dung của mỗi bài học để trở thành kĩ năng sống, thói quen hằng ngày của mỗi học sinh. Muốn vậy, giáo viên phải đi sâu tìm hiểu đặc trưng của từng môn học vì ở đây đòi hỏi khả năng tự trao đổi của giáo viên rất lớn. Đưa ra các phương pháp dạy học theo hướng tích cực nhằm gây hứng thú cho học sinh như thảo luận nhóm, đóng vai, phỏng vấn, diễn kịch,... Do đó, nhiệm vụ của giáo viên là phải làm sao cung cấp những tri thức về các hành vi đạo đức phù hợp với các em. Giáo viên luôn động viên và nhắc nhở các em ý thức học tập tốt vì một khi các em đã có ý thức học tập thì đạo đức của các em sẽ tốt hơn.

Ví dụ: Dạy bài: “ Thiết lập duy trì với quan hệ bạn bè ”.

Giáo viên tổ chức thảo luận nhóm 4, đóng vai theo tình huống: Tiến sang nhà Linh, hai bạn cùng chơi đồ chơi thật vui vẻ. Chẳng may, Tiến lỡ tay làm hỏng đồ chơi của Linh. Theo em, hai bạn cần làm gì khi đó?

Mỗi nhóm cử 2 bạn đóng vai Tiến và Linh

- Các nhóm khác nhận xét.
- Giáo viên uốn nắn, sửa chữa kịp thời, nêu những hành vi tốt cho học sinh noi theo và không nên trốn tránh trách nhiệm khi mình làm điều gì sai trái

*** Vận dụng**

Ví dụ: Bài " Biết ơn người lao động".

Tôi cho học sinh lên sắm vai làm phóng viên phỏng vấn về những điều mình thích: về việc lao động, những dự định và mơ ước của em, những việc em muốn được nhận làm, ngôi trường hoàn hảo trong tương lai của em, nghề nghiệp em yêu thích,...

3.2. Giải pháp 2: Giáo dục đạo đức học sinh thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, sinh hoạt ngoài giờ lên lớp:

a) Mục tiêu: Giáo dục đạo đức học sinh thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, sinh hoạt ngoài giờ lên lớp nhằm thay đổi hành vi đạo đức tốt đẹp, thân thiện, đoàn kết, biết vâng lời thầy cô.

b) Nội dung: Việc sinh hoạt tập thể như sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, sinh hoạt vui chơi ngoài giờ đều góp phần vào việc giáo dục những hành vi ứng xử cho học sinh đạt hiệu quả. Để giáo dục kịp thời những hành vi ứng xử. Nên giáo dục kịp thời những hành vi ứng xử cho học sinh trong các buổi sinh hoạt, tôi lồng ghép những nội dung giáo dục đạo đức cho học sinh như: kể chuyện Bác Hồ, tuyên dương “Người tốt - việc tốt”, tuyên dương những bạn học tốt, chăm ngoan.

c) Cách thức và điều kiện thực hiện biện pháp

Ngoài ra, trong tuần tôi dành riêng một khoảng thời gian cho việc sinh hoạt Đội, qua đó tôi dạy cho các em những bài hát, kể những câu chuyện có nội dung giáo dục hành vi ứng xử tốt. Đồng thời, trong những lần sinh hoạt Đội tôi yêu cầu các em tìm những gương tốt của các bạn về chăm ngoan, lễ phép,...để kể cho nhau nghe. Qua việc sinh hoạt Đội đều đặn, một số học sinh trước đây vốn rụt rè, nhút nhát nhiều em giáo viên hỏi mãi vẫn không trả lời, hoặc không biết ứng xử giao tiếp với bạn bè, nay đã có những hành vi ứng xử tốt hơn và tiến bộ rõ rệt. Đồng thời, khi tham gia sinh hoạt Đội các em có ý thức trật tự rất tốt, biết tự xếp hàng trước khi vào lớp cũng như lúc về, ý thức tự giác trong thể dục buổi sáng. Học sinh tập đều, ngay ngắn, từ đó biết rèn luyện và bảo vệ sức khỏe bản thân.

Không chỉ thế, tôi kết hợp với Đội và phong trào của Liên Đội trường cho các em tham gia các phong trào và hoạt động như: Nghi thức Đội, đọc và làm theo báo Đội, nói lời hay làm việc tốt..., tạo môi trường thân thiện để các em có một sân chơi lành mạnh và bổ ích. Bên cạnh đó, giáo dục kỹ năng sống như: phòng chống bạo lực, tệ nạn thương tích trong trường. Qua các hoạt động đó các em dần dần thay đổi hành vi đạo đức tốt đẹp, thân thiện, đoàn kết, biết vâng lời thầy cô.



Hình ảnh: Học sinh thi nghi thức Đội và đọc báo Đội



Hình ảnh: Học sinh trải nghiệm bán hàng tại lễ hội Hảng Pồ

Trong dạy học môn Đạo đức có tiết dành cho địa phương, giáo viên có thể tổ chức thành các hoạt động ngoại khóa trải nghiệm. Để vận dụng được hình thức này, giáo viên cần lưu ý tính chất bài đạo đức phù hợp với hoạt động; hoạt động vừa sức với khả năng, hứng thú của học sinh.

Ví dụ: "Bảo vệ của công".

Giáo viên có thể lựa chọn các nội dung và thông qua nhiều hình thức để giúp các em tìm hiểu từ đó hình thành nên các chuẩn mực đạo đức, như giao nhiệm vụ cho các em tìm hiểu tình trạng hiện tại của một vài công trình công cộng của địa phương mình và nêu biện pháp để giữ gìn chúng theo mẫu bảng sau:

STT	Công trình công cộng	Ích lợi của các công trình công cộng	Tình trạng hiện tại	Biện pháp giữ gìn

3.3. Giải pháp 3: Giáo dục đạo đức học sinh thông qua thực hiện tốt việc phối hợp giữa “ Gia đình – Nhà trường – Xã hội”.

a) Mục tiêu: Giáo dục đạo đức học sinh thông qua thực hiện tốt việc phối hợp giữa “ Gia đình – Nhà trường – Xã hội” giúp học kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường, xã hội.

b) Nội dung: Việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 4A3 là công việc khó khăn phức tạp. Bởi lẽ, trong quá trình giáo dục đạo đức học

sinh tiếp nhận những tác động từ nhiều phía Gia đình - Nhà trường - Xã hội. Công tác giáo dục chỉ đạt hiệu quả cao khi phối hợp thống nhất được tác động theo hướng tích cực. Đối với học sinh lớp 4 thì tác động của gia đình, nhà trường, xã hội đóng vai trò quan trọng. Vì vậy, sự kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường, xã hội trong lĩnh vực này có tác dụng to lớn về nhiều mặt.



Hình ảnh: Phối hợp cùng Phụ huynh hướng dẫn học sinh Mầm cổ Trung thu

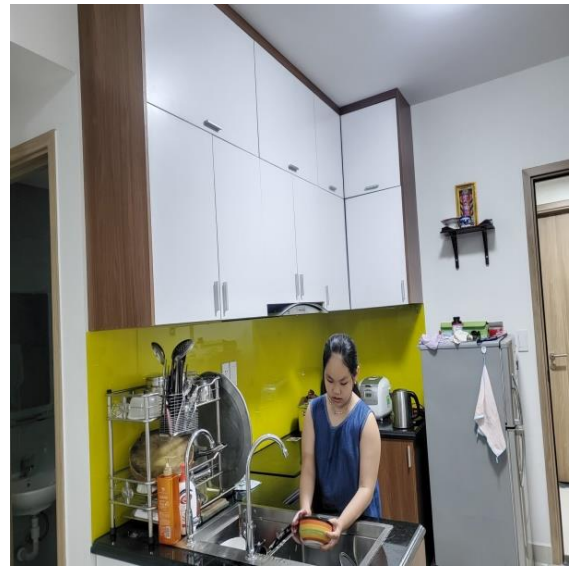
Và làm thiệp chúc mừng các thầy cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

c) Cách thức và điều kiện thực hiện biện pháp: Việc giáo dục hành vi ứng xử của học sinh mọi lúc mọi nơi giúp điều chỉnh kịp thời những biểu hiện lệch lạc trong hành vi ứng xử của các em. Tuy nhiên trong thực tế các em không được giáo dục kịp thời do người lớn không chú ý sửa sai, điều chỉnh cho các em trong thời gian các em ở nhà. Trong thời gian học sinh ở trường, ở lớp được thầy cô giáo dục nhắc nhở nhưng thầy cô không thể quan sát các em mọi lúc mọi nơi như trên đường đi học về, khi sống ở nhà, môi trường xung quanh nhà. Vì thế vai trò giáo dục đạo đức ở nhà đình là rất quan trọng. Giáo viên cần liên hệ với phụ huynh học sinh để tìm hiểu nguyên nhân khi học sinh của mình có những hành vi đạo đức không tốt để có biện pháp giải quyết tốt nhất.

Việc phối hợp với phụ huynh để theo dõi sự tiến bộ của học sinh cũng như những lỗi học sinh còn mắc phải để kịp thời giáo dục cho các em là vô cùng quan trọng. Chính vì thế tôi luôn phối hợp với phụ huynh mỗi khi học sinh có những hành vi đạo đức chưa tốt như là nói tục, đánh bạn....để cùng với phụ huynh quan tâm nhắc nhở.

Khi các em đã có sự tiến bộ, tôi liên hệ với phụ huynh để thông báo cho phụ huynh thấy được sự tiến bộ của con mình. Từ đó, phụ huynh sẽ ý thức hơn trong việc

giáo dục các em. Ngược lại phụ huynh cũng trao đổi với giáo viên về những hành vi ứng xử và việc làm ở nhà của học sinh.



Hình ảnh: Học sinh giúp bố mẹ làm việc nhà



Hình ảnh: Giúp em học bài và trông em giúp bố mẹ

Hiện nay, việc giáo dục đạo đức cho học sinh không còn là việc của riêng nhà trường nữa mà phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Việc hình thành nhân cách học sinh cũng phụ thuộc phần lớn từ phía gia đình và xã hội. Nhà trường kết hợp với gia đình, phối hợp với Ban chấp hành hội phụ huynh học sinh để giáo dục đạo đức. Thông qua ban chấp hành hội để thông báo tình hình chung của nhà trường và nhờ phụ huynh can thiệp, hỗ trợ, giúp đỡ giáo dục các em kịp thời. Tạo dựng một không khí vui tươi trong nhà trường để các em nhận thấy rằng: “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.

4. Kết quả thực hiện

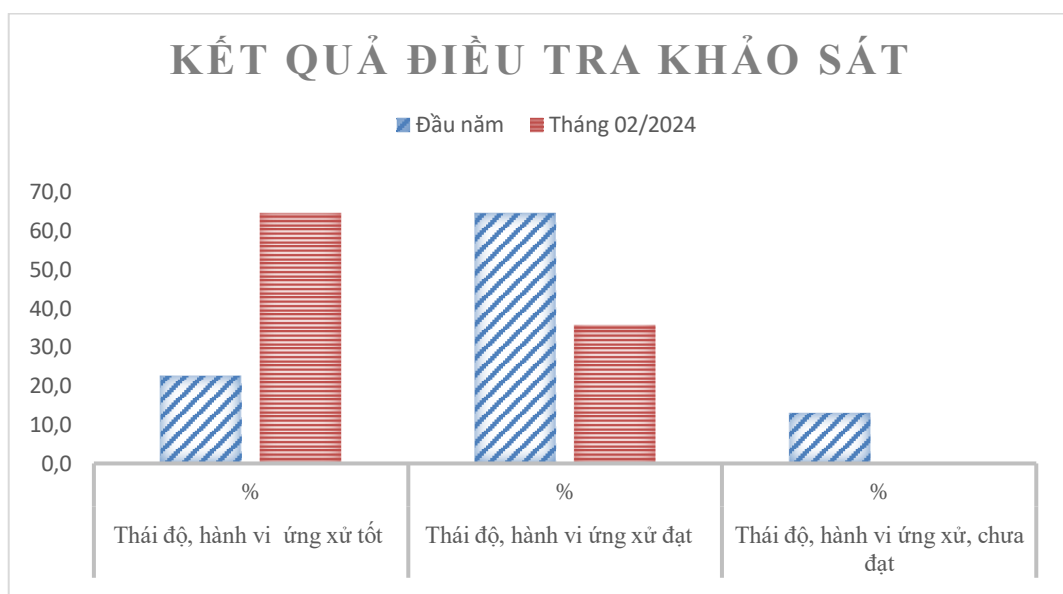
Sáng kiến này đã được tôi áp dụng. Qua thực nghiệm tôi nhận thấy rằng : Khi áp dụng các giải pháp của đề tài trên không chỉ nâng cao được chất lượng giáo dục

đạo đức của học sinh mà còn tạo ra một không khí thoải mái cho lớp học, giúp tập thể có sự gắn bó đoàn kết, vững mạnh, giúp các em yêu trường yêu lớp hơn.

Ý thức tổ chức kỉ luật của học sinh được nâng lên, giảm tỉ lệ học sinh vi phạm các nội quy của nhà trường. Xây dựng được môi trường học tập và sinh hoạt đảm bảo tiêu chí an toàn, lành mạnh và thân thiện. Không để xảy ra tình trạng mất đoàn kết và bạo lực học đường trong nhà trường và ngoài xã hội.

Giáo viên nắm được các vấn đề lí luận về giáo dục đạo đức cho học sinh từ đó có kế hoạch, biện pháp giáo dục hợp lý, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh, giúp các em không chỉ là trò giỏi mà còn là những người con ngoan ngoãn, hiếu thảo.

Trình độ chuyên môn của giáo viên được nâng lên, có nhiều kinh nghiệm trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh một cách toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng sống. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường trong năm học. Từng bước đẩy lùi thực trạng học sinh vi phạm nội quy nhà trường.



Trong năm học 2023 – 2024, tôi đã tiếp tục áp dụng sáng kiến kinh nghiệm này và tôi nhận thấy rằng mới chỉ hơn 3 tháng kể từ đầu năm học đến giờ mà học sinh lớp tôi có những chuyển biến rất tích cực: Đa số các em lễ phép, biết chào hỏi thầy cô, người lớn, biết ơn người lao động, cảm thông giúp đỡ người khác. Chỉ còn vài em chưa ngoan còn hay trêu ghẹo bạn, nói leo trong giờ học nhưng tôi sẽ dùng những biện pháp trên để giáo dục các em đó ngày một ngoan hơn.

*** Tính mới của sáng kiến**

Việc dạy học để giáo dục đạo đức cho học sinh lớp 4 nhằm góp phần hình thành phẩm chất năng lực cho học sinh. Kinh nghiệm mà bản thân đã rút ra được trong quá trình nghiên cứu, áp dụng sáng kiến này một số điểm mới như sau:

- Trang bị cho học sinh những hiểu biết nhất định về đạo đức của xã hội đối với cá nhân, các yêu cầu biểu thị dưới dạng các chuẩn mực đạo đức. giúp cho học sinh ý thức được ý nghĩa, tính đúng đắn trong các tình huống đạo đức.

- Hình thành cho học sinh kinh nghiệm đạo đức, thói quen đạo đức thông qua việc tổ chức cho các em qua các hoạt động học tập, lao động, sinh hoạt tập thể giúp học sinh vừa biết ơn được những người lao động, biết yêu lao động.

- Bồi dưỡng cho học sinh có ý thức, thái độ, hành vi đối với phẩm giá của con người trong quan hệ đối với người lớn, bạn bè và biết tôn trọng tài sản của người khác, bảo vệ của công.

IV. KẾT LUẬN:

Trong quá trình thực hiện và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm, tôi đã rút ra được những bài học quý giá để bổ sung cho kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ của mình như sau:

- Thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo của lãnh đạo ngành, bám sát chương trình, hoạt động và chủ đề kế hoạch thực hiện. Giáo viên phải chủ động trong công việc nắm bắt sự kiện một cách nhanh nhất để đưa vào xây dựng kế hoạch đúng thời điểm.

- Giáo viên phải thường xuyên quan sát học sinh trong những giờ học cũng như trong hoạt động vui chơi thì mới thấy rõ những hành vi đạo đức của các em, từ đó mới nhắc nhở các em kịp thời.

- Giáo viên phải tuyên dương, khen thưởng kịp thời những học sinh thực hiện tốt cũng như những học sinh có sự tiến bộ.

- Giáo viên phải tổ chức được các trò chơi học tập mang tính giáo dục cho các em. Tạo không khí đoàn kết trong lớp, đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, kính trọng lễ phép với thầy cô giáo và mọi thành viên trong nhà trường.

- Thường xuyên kiểm tra việc học bài, làm bài ở nhà của từng học sinh, ý thức hành vi đạo đức của học sinh để kịp thời kết hợp với gia đình, nhà trường giáo dục học sinh một cách toàn diện. Kết hợp với các giáo viên bộ môn, nhà trường để thông báo các kết quả học tập của từng em đến gia đình, kể cả những em có ý thức vươn lên trong mọi mặt, thông báo kịp thời, đúng lúc, không gay gắt nâng cao vấn đề.

- Trong quá trình giáo dục, người giáo viên phải hết sức tránh việc nhận xét nặng nề, không dùng những câu từ không mang tính sư phạm đối với học sinh, mà hãy tìm hiểu kỹ nguyên nhân dẫn đến những hành vi không tốt của các em và dùng lời nói nhẹ nhàng để giáo dục các em. Giáo viên cần tôn trọng và lắng nghe những ý kiến mà các em trình bày.

- Giáo viên phải có tình yêu nghề và lòng yêu trẻ sâu sắc. Gần gũi, thương yêu, động viên các em cố gắng vươn lên trong mọi hoạt động, vừa làm bạn, vừa làm thầy và luôn tạo được niềm tin tưởng tuyệt đối đối với học sinh.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với nhà trường

- Tăng cường các buổi ngoại khóa để học sinh gần gũi với thiên nhiên môi trường sống, được trải nghiệm thực tế.

2.2. Đối với ngành

- Tăng cường thêm các buổi tập huấn chuyên sâu về phân môn này để giáo viên được học hỏi, trao đổi kinh nghiệm

- Linh hoạt thời gian của tiết dạy để giáo chủ động sáng tạo. Xây dựng chương trình nhà trường phù hợp.

- Tổ chức các phong trào thi đua viết thơ văn, viết báo tường chào mừng các ngày lễ để các em có điều kiện phát huy tài năng của mình.

Trên đây là một số kinh nghiệm tôi đã thực hiện, thu được hiệu quả, tôi sẽ tiếp tục áp dụng kinh nghiệm này trong những năm học tiếp theo. Tôi tha thiết mong nhận được nhiều sự chỉ đạo thường xuyên của các cấp, ngành giáo dục, các đồng nghiệp giúp tôi ngày một vững vàng trong công tác giảng dạy.

Ea Siên, ngày 30 tháng 02 năm 2024

Người thực hiện

H Mian Niê

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG

Ea Siên, ngày ... tháng năm 2024

T/M HỘI ĐỒNG

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CẤP THỊ XÃ

Buôn Hồ, ngày ... tháng ... năm 2024

T/M HỘI ĐỒNG

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Toan - Sách giáo viên Đạo Đức lớp 4 – Sách Kết nối tri thức
2. Nguyễn Thị Toan - Sách giáo khoa Đạo Đức lớp 4 – Sách Kết nối tri thức

MỤC LỤC

TT	NỘI DUNG	Trang
1	A. ĐẶT VẤN ĐỀ	1 - 3
	1. Lí do chọn đề tài:	1
	2. Mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu:	2
	3. Đối tượng nghiên cứu	2
	4. Giới hạn của đề tài nghiên cứu:	3
	5. Phương pháp nghiên cứu:	3
2	II. PHẦN NỘI DUNG	3 - 16
	I. Cơ sở lí luận:	3
	II. Thực trạng:	3
	III. Các giải pháp	5
	3.1 Giải pháp 1	5
	3.2. Giải pháp 2	12
	3.3. Giải pháp 3	14
	4. Kết quả và bài học kinh nghiệm	16
3	III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ:	18